TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2020/QĐST-DS	*Vạn Ninh, ngày 14 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh T - sinh năm 1971; trú tại: Tổ dân phố số 5, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH.

- Bị đơn: Ông Trần Văn N - sinh năm 1968;

Bà Nguyễn Thị Nh - sinh năm 1970;

Cùng trú tại: Tổ dân phố số 6, thị trấn VG, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Văn N, bà Nguyễn Thị Nh đều xác nhận hiện nay ông N và bà Nh còn nợ bà T số tiền 910.296.000đ (chín trăm mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng), trong đó có tiền nợ gốc là 807.000.000đ (tám trăm lẻ bảy triệu đồng) và tiền lãi là 103.296.000đ (một trăm lẻ ba triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Hai bên thống nhất thỏa thuận thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Nh trả cho bà Nguyễn Thị Ánh T toàn bộ số tiền 910.296.000đ (chín trăm mười triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng) là hết nợ.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Văn N, bà Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 19.654.440đ (mười chín triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng). Như vậy, mỗi bên phải chịu ½ số tiền án phí là 9.827.220đ (chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi đồng), cụ thể:

+ Bà Nguyễn Thị Ánh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 9.827.220đ (chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003247 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN. Bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 6.326.780 (sáu triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi đồng).

+ Ông Trần Văn N, bà Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 9.827.220đ (chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Tuyết Mỹ